

CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Số: 159/BB-ĐHĐCĐ TN2016

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 20 tháng 04 năm 2016, tại Trụ sở chính của công ty - số 61 Trần Phú - Ba Đình - Hà Nội, Chúng tôi là những Cổ đông của Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện, gồm:

Các thành viên tham dự trong Ban tổ chức, trong đó:

1. Các thành viên của Đoàn Chủ tịch gồm:

- a) Ông Trần Hải Vân - Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch Đoàn
b) Ông Lê Huy Đồng - Thành viên HĐQT - CTCĐ : Thành viên
c) Ông Nguyễn Huyền Sơn - Phó TGĐ công ty : Thành viên

2) Các thành viên của Ban Thư ký, gồm:

- a) Ông Phạm Cao Thắng - Thư ký Công ty : Trưởng Ban
b) Bà Trần thị Hòa - Kế toán trưởng công ty : Thành viên

3. Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm:

- a) Bà Phạm Hồng Thúy - Trưởng BKS : Trưởng Ban
b) Bà Ma thị Nghiệm - Thành viên BKS : Thành viên
c) Bà Hoàng thị Phương Lan - Thành viên BKS : Thành viên

4. Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu bao gồm:

4.1 Các thành viên Ban kiểm phiếu, gồm:

- a) Ông Lê Xuân Hải - Thành viên HĐQT : Trưởng Ban
b) Bà Đào Thị Hương - TP.TCHC : Thành viên
c) Bà Võ Thị Minh Huệ - PTP.TCKT : Thành viên

4.2 Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu, gồm:

- 1) Ông Vương Toàn Dũng : Tổ trưởng
2) Ông Đinh Vương Anh : Tổ viên
3) Ông Lê Hoàng Phúc : Tổ viên

Cùng với 36 cổ đông khác đại diện cho 16.277.374 cổ phần chiếm 84,39% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Số cổ đông đăng ký bổ sung trực tiếp tham dự Đại hội tương ứng 427.235 cổ phần. Như vậy tổng số cổ phần đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội (sau khi các cổ đông đăng ký bổ sung) là 16.704.609 cổ phần chiếm 86,61% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

NỘI DUNG

I. Thông qua nhân sự tham gia Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

1) Các thành viên của Đoàn Chủ tịch gồm:

- a) Ông Trần Hải Vân - Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch Đoàn
- b) Ông Lê Huy Đồng – Thành viên HĐQT - CTCĐ : Thành viên
- c) Ông Nguyễn Huyền Sơn – Phó TGĐ công ty : Thành viên

2) Các thành viên của Ban Thư ký, gồm:

- a) Ông Phạm Cao Thắng – Thư ký công ty : Trưởng Ban
- b) Bà Trần thị Hòa – PT.TCKT công ty : Thành viên

3. Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm:

- a) Bà Phạm Hồng Thúy - Trưởng BKS : Trưởng Ban
- b) Bà Ma thị Nghiệm – Thành viên BKS : Thành viên
- c) Bà Hoàng thị Phương Lan – Thành viên BKS : Thành viên

Tất cả các Cổ đông tham dự đã biểu quyết giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch HĐQT giới thiệu.

Tiếp theo chương trình, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Trưởng Ban công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, cụ thể như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội là: 16.277.374 cổ phần chiếm 84,39% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện đủ điều kiện tiến hành theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế tổ chức Đại hội. Tất cả các cổ đông tham dự Đại hội đều đủ tư cách.

Số cổ đông đăng ký bổ sung trực tiếp tham dự Đại hội tương ứng 427.235 cổ phần. Như vậy tổng số cổ phần đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội (sau khi các cổ đông đăng ký bổ sung) là 16.704.609 cổ phần chiếm 86,61% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức Đại hội, Đại hội đủ điều kiện tiến hành. Tất cả các cổ đông tham dự đều đủ tư cách.

Tiếp theo chương trình, Đoàn chủ tịch báo cáo và đề nghị Đại hội thông qua Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội do Đoàn chủ tịch báo cáo.

Tiếp theo chương trình, Đoàn chủ tịch giới thiệu nhân sự tham gia Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu, cụ thể như sau:

4. Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu bao gồm:

4.1 Các thành viên Ban kiểm phiếu, gồm:

- a) Ông Lê Xuân Hải – Thành viên HĐQT : Trưởng Ban
 b) Bà Đào Thị Hương - TP.TCHC : Thành viên
 c) Bà Võ Thị Minh Huệ - PTP.TCKT : Thành viên

4.2 Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu, gồm:

- 1) Ông Vương Toàn Dũng : Tổ trưởng
 2) Ông Đinh Vương Anh : Tổ viên
 3) Ông Lê Hoàng Phúc : Tổ viên

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua nhân sự tham gia Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch giới thiệu.

Tiếp theo chương trình, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội về Hướng dẫn biểu quyết và Quy định thể lệ bầu cử thay thế một Thành viên HĐQT tại Đại hội, Chủ tịch đoàn đề nghị Đại hội thảo luận và thông qua Hướng dẫn biểu quyết và Quy định thể lệ bầu cử thay thế một Thành viên HĐQT do Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua Hướng dẫn biểu quyết và Quy định thể lệ bầu cử thay thế một Thành viên HĐQT tại Đại hội do Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo.

Tiếp theo chương trình, Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh (điều chỉnh) năm 2015 để Đại hội xem xét, thông qua:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2015 (ĐHĐCĐ TN 2015 đã thông qua)	KẾ HOẠCH NĂM 2015 (điều chỉnh)	TỶ LỆ KH điều chỉnh/KH ĐHĐCĐ TN2015 đã thông qua (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	657.000	1.000.000	152,21%
2	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả công ty con)	Triệu đồng	16.800	25.000	148,81%
3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	5,60	8,33	148,75%
4	Cổ tức	%	6	8	133,33%

5	Nộp NSNN	Triệu đồng		18.500	
6	Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	7.800.000	8.580.000	110%
7	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	43.524,0	49.420,8	113,55%
8	Lao động bình quân	Người	465	480	103,23%
9	Quỹ Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000	500.000.000	100%
10	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	Đồng	64.350.000	97.500.000	151,52%

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết đối với báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh (điều chỉnh) năm 2015 do Chủ tịch HĐQT trình bày, kết quả như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.704.609** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý**: **16.704.609** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: **Không có**.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: **Không có**.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, kế hoạch sản xuất kinh doanh (điều chỉnh) năm 2015 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo chương trình, Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2015 và định hướng hoạt động năm 2016:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty năm 2015:

- Theo đánh giá chung và tình hình thực tế trong năm 2015, tình hình kinh tế có khả quan, tốc độ tăng trưởng GDP đạt khá trong khu vực, nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro về tài chính, tỷ giá ngoại tệ,....Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh việc tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, cắt giảm đầu tư công, cải cách thủ tục hành chính, nhằm đạt các mục tiêu đã đề ra. Bên cạnh những thay đổi tích cực thì thị trường và môi trường kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin cũng có nhiều biến động, chịu ảnh hưởng, tác động từ quá trình tái cơ cấu, sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt giữa các nhà cung cấp hạ tầng, hệ thống mạng, xây lắp,...qua đó Công ty cũng bị ảnh hưởng phần nào. Tuy nhiên, công ty vẫn tiếp tục bám sát thực hiện theo quan điểm: Phát triển bền vững, công nghệ hiện đại, chuyên môn hóa

hiện đại hóa công nghệ sản xuất; chú trọng phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh chính và kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường trong khu vực và trên thế giới; phát triển thêm một số ngành nghề phân phối sản phẩm dịch vụ, dịch vụ giá trị gia tăng khác, khai thác tiềm năng bất động sản: kinh doanh, cho thuê văn phòng, xây dựng chung cư cao cấp,.... Mặc dù những nguyên nhân, biến động nói trên có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhưng với sự quan tâm, hỗ trợ của VNPT và sự cố gắng của toàn thể Lãnh đạo, CBCNV công ty nên năm 2015 công ty đã đạt được những kết quả đột phá, tạo đà tăng trưởng cho các năm tiếp theo.

- Thực hiện chủ trương tái cơ cấu của Chính phủ và chỉ đạo của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), trong năm 2015 Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện (Postef) đã phối hợp với các Ban chức năng của VNPT, cụ thể hóa thực hiện chủ trương tái cơ cấu theo từng giai đoạn, cử nhân sự tham gia hội đồng quản trị một số doanh nghiệp trong nhóm sản xuất cấp (là thành viên của VNPT thuộc diện tái cơ cấu theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ).
- Trên cơ sở chỉ đạo của VNPT, Hội đồng quản trị công ty đã thông qua phương án điều chỉnh một số chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 của công ty, cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2015 (ĐHĐCĐ đã thông qua)	PHƯƠNG ÁN KẾ HOẠCH NĂM 2015 (điều chỉnh)	TỶ LỆ KH điều chỉnh/KH ĐHĐCĐ thông qua (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	657.000	1.000.000	152,21%
2	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả công ty con)	Triệu đồng	16.800	25.000	148,81%
3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	5,60	8,33	148,75%
4	Cổ tức	%	6	8	133,33%
5	Nộp NSNN	Triệu đồng		18.500	
6	Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	7.800.000	8.580.000	110%
7	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	43.524,0	49.420,8	113,55%
8	Lao động bình quân	Người	465	480	103,23%
9	Quỹ Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000	500.000.000	100%
10	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	Đồng	64.350.000	97.500.000	151,52%

- Căn cứ phương án kế hoạch điều chỉnh nói trên, Hội đồng quản trị công ty sẽ báo cáo thông qua kế hoạch năm 2015 (điều chỉnh) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Đồng thời Ban Tổng giám đốc công ty cũng đã căn cứ phương án điều chỉnh kế hoạch, chủ động triển khai thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp, tận dụng tốt nguồn nội lực của công ty và những điều kiện thuận lợi từ bên ngoài, đặc biệt là sự ủng hộ, quan tâm và tạo điều kiện của VNPT.
- Về hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, nghiên cứu phát triển đề tài KHCN: trong năm 2015, với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, thường xuyên của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, công ty đã tham gia và đã trúng nhiều gói thầu lớn của VNPT về cấp quang, phụ kiện, tủ, hộp, hoàn thiện dự án đầu tư mua sắm thiết bị sản xuất khuôn mẫu thể hệ mới (Máy trung tâm gia công) cho các chi tiết ép phun, đột dập nhằm nâng cao năng lực sản xuất khuôn mẫu cho các sản phẩm thể hệ mới hiện nay và trong tương lai, dự án đầu tư mua sắm 01 máy cắt laser và 01 máy uốn CNC...nhằm nâng cao năng lực sản xuất cơ khí tạo ra các sản phẩm cơ khí chính xác, theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015. Bên cạnh đó, trong tháng 12/2015, công ty đã nghiệm thu thành công đề tài KHCN năm 2015 của Bộ TT&TT với mã số: 08-15-KHKT-SP “Nghiên cứu và chế thử thiết bị node quang sử dụng cho mạng truyền hình cáp”, tùy theo tình hình thực tế thị trường, công nghệ, thương mại, nguồn vốn, nhu cầu phát triển, công ty vẫn tiếp tục nghiên cứu một số đề tài khoa học công nghệ, sản phẩm mới, tình hình tài chính ổn định, đáp ứng kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo lãnh, đầu tư mua sắm, qua đó góp phần vào sự tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận trong năm 2015, một số chỉ tiêu chính đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2015 (đã thông qua)	Phương án điều chỉnh KH 2015	Thực hiện năm 2015	So sánh ước TH năm 2015/KH 2015 ĐHĐCĐ đã thông qua (%)	So sánh ước TH năm 2015/Phương án điều chỉnh KH 2015 (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	657.000	1.000.000	1.631.982,18	248,4%	163,2%
2	LNTT	Triệu đồng	16.800	25.000	36.002,61	214,3%	144%
3	Cổ tức	%	6	8	8	133,3%	100%

- Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 (quý, bán niên, cả năm) với Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC và công bố thông tin theo quy định.
- Trong năm 2015, công ty luôn bám sát mục tiêu kế hoạch đã đề ra, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch nhưng vẫn phải đảm bảo yếu tố phát triển bền vững. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục hoàn thiện quá trình tái cơ cấu, chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Công

ty cổ phần Thiết bị Bưu điện - Nhà máy 1 và thành lập Công ty TNHH Một Thành Viên POSTEF Ba Đình (trong trong đó Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện chiếm 100% vốn điều lệ), để đáp ứng quá trình tham gia đấu thầu các gói thầu xây lắp trong lĩnh vực bưu chính, bưu điện theo đúng quy định của Luật Đấu thầu và Nghị định hướng dẫn của Chính phủ. Mặt khác, công ty đẩy mạnh từng bước việc thay đổi công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển trong năm 2015 và các năm tiếp theo, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh các đơn vị tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh.

- Công tác di dời cơ sở sản xuất tại số 61 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội và số 63 Nguyễn Huy Tường - Thanh Xuân - Hà Nội về cơ bản đã hoàn tất. Cùng với đối tác hợp tác, Công ty đang tích cực hoàn thiện các thủ tục giấy tờ xin cấp phép cho 2 dự án đầu tư xây dựng để có thể khởi công xây dựng trong năm 2016: Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội đã được UBND Thành phố Hà Nội quyết định chủ trương đầu tư cho Công ty; Dự án đầu tư xây dựng Công trình đa chức năng POSTEF tại 61 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội đã được UBND Thành phố Hà Nội đồng ý về nguyên tắc và đang xin ý kiến của Bộ Xây Dựng, sau đó sẽ phê duyệt chính thức.

Trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế nói chung và của Công ty nói riêng trong năm 2015, việc hoàn thành vượt mức kế hoạch ĐHCĐ giao năm 2015 đã thể hiện sự nỗ lực cố gắng vượt bậc, rất đáng ghi nhận của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV trong Công ty.

Năm 2015, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức 01 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 (nhiệm kỳ 2015 - 2019) và đã thông qua 27 Biên bản (bao gồm 17 Biên bản thông qua tại cuộc họp trực tiếp và 10 Biên bản được HĐQT thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản). HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD của mình. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tập trung vào một số nội dung sau đây :

- Tiếp tục tái cơ cấu bộ máy tổ chức hoạt động trong công ty.
- Thông qua lịch tổ chức và các nội dung trình ĐHCĐ thường niên năm 2015.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương thoái vốn tại LVCC.
- Thông qua các hợp đồng tín dụng, hạn mức tín dụng định kỳ năm 2015 với các ngân hàng.
- Bổ nhiệm lại 3 Phó Tổng giám đốc công ty, bổ nhiệm lại và bổ nhiệm mới đại diện vốn tại các công ty con, công ty liên kết.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2015 và lập kế hoạch kinh doanh năm 2016 nhằm tiếp tục phấn đấu đạt được các mục tiêu chiến lược đề ra.

Phối hợp thường xuyên với Ban kiểm soát trong công việc hàng ngày, định hướng phát triển của Công ty, các phương án đầu tư, báo cáo các công việc liên quan theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty năm 2015:

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt được kết quả cao tuy nhiên còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, khó khăn, thách thức từ thị trường, nền kinh tế, nhưng với sự năng động, linh hoạt, điều chỉnh kịp thời với tình hình thực tế, Ban Tổng giám đốc công ty đã có nhiều biện pháp, giải pháp phù hợp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong tình hình thực tế đầy biến động, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, trình HĐQT thông qua và thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp. Kết quả là đã nỗ lực cố gắng vượt bậc phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2015 (bao gồm cả kế hoạch điều chỉnh) đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Trong năm 2015 vừa qua, trong công tác quản lý, điều hành, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các nội quy, quy chế của công ty, bộ máy điều hành, giúp việc trong công ty luôn thể hiện tinh thần nỗ lực cố gắng, phối hợp và tham mưu kịp thời, có hiệu quả cho Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án, tài chính, quản trị công ty, giúp cho hoạt động của công ty vẫn duy trì được sự ổn định trong tình hình thực tế biến động, tạo được công ăn việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông, Nhà nước và doanh nghiệp.

3. Định hướng hoạt động chung năm 2016:

Năm 2016, dự báo tình hình kinh tế tiếp tục khả quan hơn, các hiệp định tự do thương mại song phương và đa phương được thực hiện, tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro. Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh việc tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, bên cạnh những thay đổi tích cực thì thị trường và môi trường kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng cũng sẽ bị ảnh hưởng.

Bám sát định hướng phát triển về hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình của Chính phủ đến năm 2020 và tầm nhìn cho các năm tiếp theo, định hướng phát triển về hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông của Tập đoàn VNPT.

Công ty tiếp tục bám sát thực hiện theo quan điểm: Phát triển bền vững, công nghệ hiện đại, chuyên môn hóa hiện đại hóa công nghệ sản xuất; chú trọng phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh chính và kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường trong khu vực và trên thế giới; phát triển thêm một số ngành nghề phân phối sản phẩm dịch vụ, dịch vụ giá trị gia tăng khác, khai thác tiềm năng bất động sản: kinh doanh, cho thuê văn phòng, xây dựng chung cư cao cấp,....

Năm 2016 cũng là năm thứ hai công ty thực hiện định hướng phát triển giai đoạn mới, tiếp tục hoàn thiện quá trình tái cơ cấu, đẩy mạnh việc thay đổi công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển trong năm và các năm tiếp theo, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh các đơn vị tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh, tất cả những khó khăn và những thay đổi đó sẽ làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Trong bối cảnh này, Hội đồng quản trị xác định định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2016 như sau:

- Tiếp tục thực hiện quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp kết hợp đổi mới quản trị công ty, xây dựng chiến lược phát triển Công ty phù hợp với môi trường và quy mô trong giai đoạn mới (về cơ cấu sản phẩm, kinh doanh, mô hình tổ chức, lao động...), nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.
- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng nhà xưởng, hoàn thiện cơ bản giai đoạn chuẩn bị đầu tư để có thể khởi công xây dựng các dự án đầu tư xây dựng tại số 63 Nguyễn Huy Tưởng – Thanh Xuân – Hà Nội và số 61 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội.
- Tiếp tục bám sát, làm việc với UBND tỉnh Bắc Ninh để có phương án khả thi, phù hợp với quy hoạch của tỉnh Bắc Ninh, phù hợp với nhu cầu của công ty đối với chủ trương di dời cơ sở sản xuất Nhà máy 3 tại địa chỉ: Đường 270 - Thị trấn Lim - Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh do công ty đang quản lý và sử dụng, nhằm cố gắng mang lại hiệu quả thiết thực, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu phát triển chung của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện thủ tục giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi quang.
- Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, kinh doanh các sản phẩm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và mảng kinh doanh sản phẩm truyền thống, đảm bảo ổn định đời sống và nâng cao thu nhập cho CBCNV công ty.
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm của ngành công nghiệp phụ trợ phù hợp với định hướng phát triển của đất nước, của ngành.

Năm 2016, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực hoạt động có hiệu quả trong việc định hướng chiến lược phát triển Công ty, tăng cường công tác quản trị, phối hợp thường xuyên, chặt

chê với Ban kiểm soát, hỗ trợ sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo tính an toàn và hợp lý.

4. Định hướng phát triển khoa học công nghệ, sản phẩm chiến lược giai đoạn 2015 – 2020:

Để đáp ứng yêu cầu phát triển giai đoạn 2015 – 2020 và các năm tiếp theo, trên cơ sở định hướng của Ngành và chỉ đạo của VNPT, Công ty xây dựng định hướng phát triển khoa học công nghệ và sản phẩm chiến lược giai đoạn 2015 – 2020, tập trung vào một số dự án đầu tư phát triển các sản phẩm chiến lược như sau:

+ Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi quang đầu tiên tại Việt Nam (tên dự án: *Dự án đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm công nghệ cao cho sản phẩm sợi quang thông tin*) trên cơ sở di dời, giải phóng mặt bằng Chi nhánh công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện - Nhà máy 3, dự kiến chọn địa điểm đầu tư dự án tại Bắc Ninh hoặc một địa điểm khác tại khu vực phí Bắc (dự án này đã được VNPT thông qua chủ trương đầu tư).

+ Dự án nghiên cứu KHCN đề tài: *Đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm công nghệ cao cho sản phẩm ăng ten 4G (LTE-A) cho đài trạm thông tin BTS* (đang tiến hành thử nghiệm trên hạ tầng viễn thông của VNPT).

+ *Dự án đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm công nghệ cao cho sản phẩm ắc quy hiệu năng cao chuyên dùng lưu trữ cho năng lượng tái tạo.*

Bên cạnh đó, bám sát định hướng phát triển của Ngành và của Tập đoàn VNPT giai đoạn 2015 - 2020 để hoạch định chiến lược phát triển sản phẩm của công ty phù hợp với xu thế phát triển trong tương lai từ nay đến năm 2020, sẽ phát triển mạnh các sản phẩm truy nhập quang, 4G, LTE, 5G... kèm theo đó là các thiết bị đầu cuối phía khách hàng, POSTEF cần phải đầu tư mạnh để nghiên cứu các công nghệ truy nhập, kể cả mua công nghệ của nước ngoài, từ đó làm chủ và phát triển các dòng sản phẩm riêng của POSTEF.

Ngoài ra, để đáp ứng theo định hướng phát triển, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu khách hàng, công ty tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2016: dự án cấp thuê bao bọc chặt tại Nhà máy 4; dự án mua sắm máy đo cáp quang cho Nhà máy 4; dự án mua sắm hoặc thuê hoạt động máy ép nhựa công nghệ mới tại Nhà máy 2; xây dựng khu làm việc cho Nhà máy 5 để đáp ứng nhu cầu quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, nghiên cứu khoa học công nghệ, thí nghiệm sản phẩm

Các dự án khác được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cũng như căn cứ vào tình hình thực tế của thị trường, của ngành và nền kinh tế nhằm đảm bảo hiệu quả và phù hợp với nguồn vốn của công ty.

Tiếp theo, Đoàn chủ tịch báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2015, Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2015 bao gồm: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2015; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2015, đánh giá các yếu tố tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của công ty năm 2015. Phân tích, đánh giá, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, xây dựng cơ bản trong năm 2015.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 (đã kiểm toán):

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2015 (ĐHĐCĐ thông qua)	KH 2015 điều chỉnh	THỰC HIỆN NĂM 2015	TỶ LỆ TH/KH (%)	
						TỶ LỆ TH/KH ĐHĐCĐ 2015 thông qua (%)	TỶ LỆ TH/PA điều chỉnh KH 2015 (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	657.000	1.000.000	1.631.982,18	248,4%	163,2%
2	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả công ty con)	Triệu đồng	16.800	25.000	36.002,61	214,3%	144%
3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	5,6	8,33	11,49	205,18%	137,9%
4	Cổ tức	%	6	8	8	133,3%	100%
5	Thu nhập bình quân	Đồng	7.800.000	8.580.000	8.004.134	102,62%	93,29%
6	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	43.524	49.420,8	44.951,21	103,28%	90,9%
7	Lao động bình quân	Người	465	480	468	100,65%	97,5%
8	Quỹ Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000	500.000.000	500.000.000	100%	100%
9	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	Đồng	64.350.000	97.500.000	180.000.000 (bao gồm cả phần chi trách nhiệm 1% phần lợi nhuận vượt KH (sau thuế))		99,4%

2) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 của công ty:

STT	CHỈ TIÊU	MÃ	SỐ TIỀN (VNĐ)
A	Thu nhập kế toán trước thuế của Công ty mẹ	10	33.317.015.944

1	Chi phí thuế TNDN hiện hành của công ty mẹ	11	7.557.307.259
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty mẹ	12	25.759.708.685
B	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế công ty con (Công ty PDE)	20	2.684.567.909
1	Thuế TNDN công ty con (PDE) phải nộp	21	590.604.940
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con (PDE)	22	2.093.962.969
3	Chuyển lợi nhuận sau thuế (100%) của công ty con (PDE) về công ty mẹ	23	2.093.962.969
C	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế công ty con (Công ty TNHH MTV POSTEF Ba Đình)	30	1.026.434
1	Thuế TNDN công ty con (POSTEF Ba Đình) phải nộp	31	205.287
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con (POSTEF Ba Đình)	32	821.147
3	Chuyển lợi nhuận sau thuế (100%) của công ty con (POSTEF Ba Đình) về công ty mẹ	33	821.147
D	Tổng lợi nhuận sau thuế toàn công ty (40 = 12 + 23 + 33)	40	27.854.492.801
E	<u>Phân phối lợi nhuận sau thuế</u> (50 = 52 + 53 + 54 + 55 + 56 + 57 + 58)	50	27.854.492.801
1	Số cổ phần đang lưu hành (19.430.006 cp)	51	194.300.060.000
	Thanh toán cổ tức năm 2015 (tỷ lệ 8%) (52 = 51 * 8%)	52	15.544.004.800
2	Trích quỹ Ban quản lý điều hành công ty	53	500.000.000
3	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra) (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	54	180.000.000
4	Trích Quỹ khen thưởng (55 = 50 * 10%)	55	2.785.449.280
5	Trích Quỹ Phúc lợi (56 = 50 * 10%)	56	2.785.449.280
6	Thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2015	57	573.160.000
7	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối	58	5.486.429.441

3. Bảng tổng hợp thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2015:

TT	Đơn vị	Số lượng người	Tổng thực chi năm 2015
----	--------	----------------	------------------------

1	Hội đồng quản trị	6	430.960.000
2	Ban kiểm soát	3	142.200.000
	Tổng cộng		573.160.000

4) Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2015 của Công ty: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2015; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2015.

Tiếp theo, Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 xem xét, thông qua

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ công ty quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát
- Căn cứ Nghị Quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 thông qua ngày 24/4/2015;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC);
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ban hành năm 2010;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2015;

Ban kiểm soát (BKS) Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2015 như sau:

Phần I- Hoạt động của BKS:

- Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị công ty, kiểm tra giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015.
- Thu thập, kiểm tra, xem xét tình hình triển khai các quy định, các quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính năm 2015.

Phần II- Kiểm soát các lĩnh vực hoạt động cơ bản trong năm 2015:

1. Kết quả hoạt động SXKD:

Chỉ tiêu (Báo cáo hợp nhất)	ĐVT	TH 2015	KH 2015 (điều chỉnh)	TH 2014	Tỷ lệ (%) TH/KH	Tỷ lệ (%) 2015/2014
Tổng Doanh thu	Tỷ	1.631,97	1.000	606	163,20	269,30
Doanh thu bán hàng và ccdv (DTT)		1.625,5		578,3		281,08
Doanh thu hoạt động tài chính		2,69		2,8		96,07
Thu nhập khác		3,78		24,9		15,18
Lợi nhuận:						
Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	Tỷ	36,002	25	15,252	144,00	236,05

Chỉ tiêu (Báo cáo hợp nhất)	ĐVT	TH 2015	KH 2015 (điều chỉnh)	TH 2014	Tỷ lệ (%) TH/KH	Tỷ lệ (%) 2015/2014
Nhóm tỷ suất						
Tỷ suất LNTT/VCSH	%	11,49	8,33	5,13	137,94	223,98
Cổ tức	%	8	8	5	100	160,00
Quỹ lương CBCNV	Tỷ	44,95	49,42	31,6	90,96	142,25
Thu nhập bq (Triệu /người)	triệu	8,004	8,58	6,9	93,29	116,00
Lao động bình quân	người	468	480	382	97,50	122,51

Qua số liệu trên cho thấy, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD đối với cả chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận trước thuế, cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2015 vượt 148,4% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua, vượt 63,2% kế hoạch SXKD điều chỉnh năm 2015 của Hội đồng quản trị Công ty tại công văn số 490/CV ngày 23/10/2015 và tăng 169,3% so với năm 2014, chủ yếu là do doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2015 tăng 181,08% so với năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2015 vượt 114,3% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua, vượt 44% kế hoạch SXKD điều chỉnh năm 2015 của Hội đồng quản trị Công ty tại công văn số 490/CV ngày 23/10/2015 và tăng 136,05% so với năm 2014 chủ yếu là do tốc độ tăng doanh thu cao hơn tốc độ tăng chi phí.

2. Kết quả hoạt động tài chính

Ban Kiểm soát đã nhận được báo cáo tài chính năm 2015, trên cơ sở kiểm tra số liệu, Ban Kiểm soát đưa ra những kết luận sau:

- Trong năm, Công ty đã lập báo cáo tài chính tuân thủ chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán. Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Số liệu trong báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính kế toán của Công ty.
- Báo cáo tài chính của Công ty đã minh bạch các thông tin về tình hình tài chính đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý và nhà đầu tư.

Sau đây là một số chỉ tiêu phản ánh tình hình tài chính năm 2015 tại thời điểm 31/12/2015 của Công ty:

Tài sản và nguồn vốn

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	Tăng/giảm (%)
A	Tổng tài sản	783.450	1.419.761	181,22
1	Tài sản ngắn hạn	557.736	1.170.587	209,88
2	Tài sản dài hạn	225.714	249.174	110,39
B	Tổng nguồn vốn	783.450	1.419.761	181,22
1	Nợ phải trả	486.142	1.106.485	227,61

2	Vốn chủ sở hữu	297.307	313.276	105,37
---	----------------	---------	---------	--------

- Tổng tài sản cuối năm 2015 đạt 1.419,7 tỷ đồng, tăng 81,22% so với năm trước, trong đó:
 - + Tài sản ngắn hạn đạt 1.170,5 tỷ đồng, tăng 109,8% do tiền và các khoản trong đương tiền tăng 194,33%, các khoản phải thu tăng 107,74%, hàng tồn kho tăng 90,97%, tài sản ngắn hạn khác tăng 40,04%.
 - + Tài sản dài hạn đạt 249,1 tỷ đồng, chỉ tăng 10,39% chủ yếu là do tăng TSCĐ và chi phí xây dựng cơ bản dở dang.
- Tổng nguồn vốn tăng so với năm trước, trong đó:
 - + Nợ phải trả đạt 1.106,4 tỷ đồng, tăng 127,61% chủ yếu do phải trả người bán tăng 212,3%, vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 190,15% và các khoản dự phòng phải trả ngắn hạn, dài hạn tăng gần 6 lần so với cùng kỳ năm 2014.
 - + Vốn chủ sở hữu đạt 313,2 tỷ đồng, tăng 5,37% chủ yếu do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 121,64%.
- Cơ cấu tài sản của Công ty phù hợp với ngành nghề kinh doanh.

Một số chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,79 Lần	1,37 Lần
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,62	0,78
	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,63	3,53
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	Tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn (DT thuần/Tài sản ngắn hạn bình quân)	1,18	1,88
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Tỷ suất LNTT/Tổng tài sản	1,95%	2,54%
	Tỷ suất LNTT/Doanh thu thuần	2,64%	2,21%
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	1,50%	1,96%
	Tỷ suất LNST/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	3,95%	8,89%
	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	6,04%	14,34%

Khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty năm 2015 giảm so với năm 2014 tuy nhiên vẫn đạt mức hơn 1 thể hiện công ty vẫn luôn đảm bảo được khả năng thanh toán ngắn hạn.

Cơ cấu vốn thể hiện tỷ lệ tài sản được tài trợ bằng nợ, Công ty vẫn đang sử dụng đòn bẩy nợ để bổ sung vốn cho hoạt động của mình. Năm 2015, Công ty đã thực hiện vay vốn Ngân hàng để phục vụ hoạt động SXKD, tổng giá trị vay trong năm 2015 là 570,23 tỷ đồng.

3. Kết quả hoạt động đầu tư

- Hoạt động đầu tư TSCĐ: Trong năm 2015, Công ty đầu tư 19,2 tỷ đồng mua sắm máy móc thiết bị, dụng cụ quản lý và tăng nguyên giá nhà cửa vật kiến trúc do đầu tư XDCB hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2015 là 1,6 tỷ đồng.

- Hoạt động đầu tư tài chính: Năm 2015 Công ty đã đầu tư vào Công ty TNHH Một thành viên Potstef Ba Đình là 3 tỷ đồng.

4. Về hoạt động quản trị:

- *Quản trị công nợ phải thu:* Trong năm 2015, các khoản phải thu khách hàng tăng khá cao là 137,04% so với năm 2014, chiếm 47,26% tài sản ngắn hạn, điều này khá ảnh hưởng tới nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty

- *Công tác quản lý, điều hành năm 2015:*

Trong năm 2015 ghi nhận không có gì bất thường trong hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như các cán bộ quản lý của công ty. Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện quản lý, điều hành theo đúng quy định.

Các quyết định trong điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc đều tuân thủ các Chủ trương, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng Cổ đông.

5. Nhận xét của Ban Kiểm soát

Qua giám sát, kiểm tra Ban kiểm soát đánh giá cao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty về sự nỗ lực quyết tâm thực hiện nhiệm vụ đạt được những thành quả đáng khen ngợi. Với những kết quả đạt được cho thấy, hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2015 là tăng trưởng rất tốt. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành tiếp tục phát huy đưa Công ty lên một tầm cao mới trong mọi hoạt động SXKD của Công ty, tạo nên tiền đề phát triển vững chắc cho những năm tiếp theo.

Phần III: Đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty một số vấn đề sau:

- Trong bối cảnh kinh tế vẫn tiếp tục khó khăn, Công ty cần chú trọng lĩnh vực kinh doanh chính, từng bước mở rộng sang các lĩnh vực kinh doanh mới trên cơ sở thận trọng, đánh giá hiệu quả đầu tư.

- Công ty cần chú trọng đến các khoản công nợ thanh toán để kiểm soát một cách chặt chẽ nhằm đảm bảo các khoản công nợ luôn nằm trong giới hạn an toàn.

Phần IV: Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016

Ban Kiểm soát đề ra mục tiêu chương trình hoạt động của năm 2016 như sau:

1. Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT và Ban TGD.
3. Giám sát tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ giao.
4. Giám sát tình hình tài chính, tình hình SXKD hàng quý.

5. Thực hiện kiểm soát theo yêu cầu của HĐQT hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty.

Tiếp theo chương trình, Chủ tịch HĐQT báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, mức cổ tức, phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

1) Kế hoạch SXKD năm 2016:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG ÁN KẾ HOẠCH NĂM 2016
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.150.000
2	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả các công ty con)	Triệu đồng	30.000
3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	9,32
4	Cổ tức	%	9
5	Nộp NSNN	Triệu đồng	24.500
6	Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	9.017.000
7	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	58.971,18
8	Lao động bình quân	Người	545
9	Quỹ Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
10	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	Đồng	120.000.000

- 2) Kế hoạch đầu tư và các đề tài khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới năm 2016 từ nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động và các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật:

A/ Các dự án đầu tư:

1. Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất sợi quang:

+ Đầu tư xây dựng nhà máy, tiền thuê đất và hạ tầng sản xuất, chi phí máy móc thiết bị (trên cơ sở di dời, giải phóng mặt bằng Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện – Nhà máy 3 tại đường 270 – Thị trấn Lim – Tiên Du – Bắc Ninh).

+ Tên dự án: *Dự án đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm công nghệ cao cho sản phẩm sợi quang thông tin*

+ Địa điểm đầu tư (dự kiến): Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh hoặc một khu đất khác tại Tỉnh Bắc Ninh hoặc một địa điểm tại khu vực phía Bắc.

- + Tổng mức đầu tư (dự kiến): 287.135.640.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy tỷ một trăm ba mươi lăm triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).
- + Sản phẩm chủ yếu của dự án: cung cấp sợi quang học các loại theo tiêu chuẩn quốc tế.
- + Thời gian triển khai dự án: 2016 – 2018.
- + Dự kiến giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2016: ít nhất từ 30% - 50% tổng mức đầu tư (dự kiến).

Để chủ động trong quá trình chuẩn bị, tổ chức và triển khai thực hiện công việc, trên cơ sở chủ trương được Đại hội thông qua, Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt dự án và giao Tổng giám đốc công ty tổ chức triển khai thực hiện. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông của công ty.

2. Dây chuyên sản xuất cáp thuê bao bọc chặt:

- + Đầu tư bổ sung 01 dây chuyên sản xuất cáp thuê bao bọc chặt cho Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện – Nhà máy 4.
- + Địa điểm đầu tư: Nhà máy 4 - Lô J9-J10, Đường số 3, KCN Lê Minh Xuân, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- + Dự trù kinh phí đầu tư dự án (dự kiến): 4,0 tỷ đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ đồng).
- + Sản phẩm chủ yếu của dự án: cáp thuê bao FTTx dạng bọc chặt.
- + Thời gian thực hiện: Quý II/2016.

3. Mua máy ép nhựa công nghệ mới:

- + Đầu tư mua sắm hoặc thuê mua máy ép nhựa công nghệ mới. Hiện tại các máy ép nhựa của Nhà máy 2 đã quá cũ (đầu tư từ 1998 trở về trước) do vậy năng lực sản xuất và mức tiêu thụ điện chưa phù hợp. Bổ sung máy ép nhựa công nghệ mới nhằm nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản phẩm.
- + Địa điểm đầu tư: Nhà máy 2 - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.
- + Dự trù kinh phí đầu tư mua sắm hoặc thuê hoạt động (dự kiến): 3,5 tỷ đồng (Bằng chữ: Ba tỷ năm trăm triệu đồng).
- + Sản phẩm chủ yếu của dự án: các sản phẩm nhựa chất lượng cao
- + Thời gian thực hiện: Quý II/2016.

4. Đầu tư xây dựng Nhà làm việc của Chi nhánh miền Nam Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện:

- + Xây dựng trên mặt bằng hiện có để tăng diện tích sử dụng hoặc đầu tư mở rộng diện tích cho văn phòng làm việc của chi nhánh, đáp ứng hoạt động kinh doanh và quản lý kinh doanh.
- + Địa điểm đầu tư: Số 25A Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TPHCM
- + Dự trù kinh phí đầu tư (dự kiến): 15 tỷ đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng).
- + Mục tiêu chủ yếu của dự án: mở rộng mặt bằng hoạt động kinh doanh và quản lý kinh doanh cho Chi nhánh miền Nam Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện, đáp ứng yêu cầu phát triển chung.
- + Thời gian triển khai: năm 2016 – 2017.

5. Đầu tư xây dựng khu làm việc cho Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện - Nhà máy 5:

- + Xây dựng một phần diện tích đất còn lại hiện có để mở rộng diện tích sử dụng làm văn phòng làm việc của Nhà máy 5, phục vụ công tác quản lý kinh doanh, KHCN, thí nghiệm.
- + Địa điểm đầu tư: Lô K, Đường số 7, KCN Liên Chiêu, Quận Liên Chiêu, Thành phố Đà Nẵng
- + Dự trù kinh phí đầu tư (dự kiến): **3,0 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Ba tỷ đồng*).
- + Mục tiêu chủ yếu của dự án: đáp ứng yêu cầu về mặt bằng làm việc và quản lý kinh doanh cho Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện - Nhà máy 5.
- + Thời gian triển khai: năm 2016.

6. Đầu tư bổ sung thiết bị sản xuất khuôn mẫu:

- + Đầu tư mua sắm bổ sung thiết bị sản xuất khuôn mẫu. Hiện tại các máy móc thiết bị sản xuất khuôn mẫu của Nhà máy 2 đã quá cũ (đầu tư từ 1998 trở về trước) do vậy năng lực sản xuất khuôn mẫu và mức tiêu thụ điện chưa phù hợp, ảnh hưởng chất lượng sản phẩm sản xuất ra. Bổ sung thiết bị sản xuất khuôn mẫu mới nhằm nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm.
- + Địa điểm đầu tư: Nhà máy 2 - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.
- + Dự trù kinh phí đầu tư dự án (dự kiến): **4,0 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Bốn tỷ đồng*).
- + Sản phẩm chủ yếu của dự án: tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao
- + Thời gian thực hiện: năm 2016.

7. Đầu tư mua sắm trang bị máy đo cấp quang cho Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện - Nhà máy 4 để phục vụ hoạt động đo kiểm cấp quang, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực bán hàng cho nhà máy 4 và công ty, bao gồm nội dung như sau:

- + Đầu tư trang bị máy đo cấp quang cho Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện - Nhà máy 4 để phục vụ hoạt động đo kiểm cấp quang, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực bán hàng cho nhà máy 4 và công ty.
- + Địa điểm đầu tư: Nhà máy 4 - Lô J9-J10, Đường số 3, KCN Lê Minh Xuân, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- + Dự trù kinh phí đầu tư dự án (tối đa): **450.000.000 đồng** (*đã bao gồm thuế GTGT*) (*Bằng chữ: Bốn trăm năm triệu đồng*).
- + Thời gian thực hiện: 2016.

8. Tiếp tục hoàn thiện thủ tục giai đoạn chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, như sau:

- 8.1. Dự án “Đầu tư xây dựng công trình đa chức năng POSTEF tại 61 Trần Phú - Ba Đình - Hà Nội”.
- 8.2. Dự án “Đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tường - Thanh Xuân - Hà Nội”.
- 8.3. Đã cơ bản hoàn tất dự án đầu tư xây dựng “Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh”, còn một số hạng mục tiếp tục triển khai, hoàn thiện trong năm 2016.

9. Duy tu, sửa chữa lớn các máy móc thiết bị tại các cơ sở trong toàn công ty như: cơ khí, dot dập,

- + Dự trù kinh phí duy tu, sửa chữa lớn: 5,0 tỷ đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ đồng*).
- + Địa điểm: tại các nhà máy sản xuất trong toàn công ty
- + Thời gian thực hiện: 2016 - 2017.

B - Các đề tài KHCN, sản phẩm mới dự kiến, tiếp tục nghiên cứu phát triển trong năm 2016 do Công ty chủ trì thực hiện:

- *Đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm công nghiệp công nghệ cao cho sản phẩm ăng ten 4G (LTE-A) cho đài trạm thông tin BTS*
- *Dự án đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm công nghiệp công nghệ cao cho sản phẩm ốc quy hiệu năng cao chuyên dùng lưu trữ cho năng lượng tái tạo*
- *Dự án đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm công nghệ cao cho sản phẩm sợi quang thông tin*
- Đối với các đề tài khoa học công nghệ sản phẩm mới nghiên cứu phát triển trong năm 2016 nêu trên, tùy theo tình hình thực tế, thị trường, công nghệ, thương mại, nhu cầu phát triển để cân đối các nguồn vốn khi triển khai để đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Để chủ động đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, bảo lãnh tăng cao, Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc phê duyệt các hợp đồng hạn mức tín dụng, hợp đồng vay, hoàn thiện giấy tờ, hồ sơ có liên quan với các ngân hàng đối với các hợp đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

3) Dự kiến phương án thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2016:

Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát sẽ tương ứng với mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2015 (573,16 triệu đồng) nhân (x) mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2016.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết đối với báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2015 và định hướng hoạt động năm 2016 do Chủ tịch HĐQT báo cáo, kết quả như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.704.609 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 16.704.609 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2015 và định hướng hoạt động năm 2016, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết đối với báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2015, Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2015 bao gồm: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2015; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2015 do Đoàn chủ tịch trình bày, kết quả như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.704.609 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 16.704.609 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2015, Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2015 bao gồm: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2015; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2015, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết đối với báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015 do Trưởng BKS báo cáo, kết quả như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.704.609 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 16.704.609 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.704.609** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý**: **16.704.609** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, báo cáo của Chủ tịch HĐQT về kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư, mức cổ tức, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua: Ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách người sở hữu chứng khoán để thanh toán cổ tức năm 2015 bằng tiền theo tỷ lệ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua, cụ thể như sau:

Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị Bưu Điện**

Mã chứng khoán: **POT**

Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**

Mệnh giá giao dịch: **10.000 đồng**

Sàn giao dịch: **HNX**

Ngày đăng ký cuối cùng: **Ngày 20 tháng 05 năm 2016**

1. Lý do và mục đích:

- Thanh toán cổ tức năm 2015 bằng tiền.

2. Nội dung cụ thể: Thanh toán cổ tức năm 2015 bằng tiền

- Tỷ lệ thực hiện:

+ Đối với cổ phiếu phổ thông: **8%/cổ phiếu** (01 cổ phiếu được nhận 800 đồng)

- Thời gian thực hiện: **ngày 01 tháng 06 năm 2016**

- Địa điểm thực hiện:

* Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

* Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện, 61 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội (vào các ngày làm việc trong tuần) từ ngày 02/06/2016 và xuất trình chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.704.609** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 16.704.609** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý: Không có.**

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến: Không có.**

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách người sở hữu chứng khoán để thanh toán cổ tức năm 2015 bằng tiền, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua danh sách một nhân sự ứng cử để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 bầu cử thay thế một Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2019

Căn cứ Quyết định số: 44/QĐ-VNPT-HĐTV-NL ngày 22/03/2016 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) về việc thay đổi một Người đại diện phần vốn góp của VNPT tại Postef.

Căn cứ sơ yếu lý lịch của ông Tô Chí Thành.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua một nhân sự là ông **Tô Chí Thành** – Người đại diện phần vốn góp của VNPT tại Postef ứng cử vào Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2015 – 2019 (thay bà Đỗ Thị Mai Liên) để ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 bầu cử thay thế.

Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2015 - 2019 sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 bầu cử thay thế vẫn giữ nguyên là sáu (6) Thành viên.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.704.609** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 16.704.609 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, ông Tô Chí Thành – Người đại diện phần vốn góp của VNPT tại Postef được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 giới thiệu ứng cử vào Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2015 – 2019 (thay bà Đỗ Thị Mai Liên), đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội tiến hành bầu cử thay thế một Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2019 theo nhân sự được giới thiệu nêu trên, kết quả bầu cử như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số quyền được bầu	Tỷ lệ %
1	Tô Chí Thành	16.704.609	100%

Như vậy, căn cứ theo Luật doanh nghiệp 2014, Quy chế tổ chức của Đại hội và Quy định thể lệ bầu cử thay thế một Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2019, ông Tô Chí Thành đã trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2019 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện bản Điều lệ công ty (sửa đổi) đối với các điều khoản tương ứng của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Tiếp theo, căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết nội dung: ***“Phê chuẩn về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty, tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành”***.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết phê chuẩn về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty, tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành, kết quả như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.704.609 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 16.704.609 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội và pháp luật hiện hành, việc Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty, tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 phê chuẩn.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Chủ tịch đoàn báo cáo phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện bản Điều lệ công ty (sửa đổi lần 4) đối với các điều khoản tương ứng của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty theo Luật doanh nghiệp 2014, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.704.609 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 16.704.609 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội và pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty (sửa đổi lần 4) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Chủ tịch đoàn báo cáo phương án sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên cơ sở báo cáo phương án sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của công ty theo đúng quy định của pháp luật do Chủ tịch HĐQT trình bày, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện

theo pháp luật của công ty hoàn thiện các giấy tờ để triển khai các nội dung công việc liên quan, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

I. THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP NHƯ SAU:

**THÔNG QUA THAY ĐỔI THÔNG TIN VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN CỦA
CỔ ĐÔNG CÔNG TY**

➤ *Cơ cấu góp vốn của các cổ đông công ty trước khi chuyển nhượng:*

STT	Tên cổ đông	Tổng số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	9.914.400	99.144.000.000	51
2	Lê Xuân Hải	19.699	196.990.000	0,1
3	Lê Thanh Sơn	27.259	272.590.000	0,14
4	Vương Xuân Hòa	29.289	292.890.000	0,15
5	Nguyễn Huyền Sơn	47.394	473.940.000	0,24
6	Cổ đông khác (Có danh sách kèm theo)	9.401.959	94.019.590.000	48,37
Tổng cộng		19.440.000	194.400.000.000	100,0

➤ *Cơ cấu góp vốn của các cổ đông công ty sau khi chuyển nhượng:*

STT	Tên cổ đông	Tổng số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	9.714.200	97.142.000.000	49,97
2	Lê Xuân Hải	7.300	73.000.000	0,04
3	Lê Thanh Sơn	20.000	200.000.000	0,1
4	Vương Xuân Hòa	29.289	292.890.000	0,15
5	Nguyễn Huyền Sơn	47.394	473.940.000	0,24
6	Cổ đông khác (Có danh sách kèm theo)	9.621.817	96.218.170.000	49,5
Tổng cộng		19.440.000	194.400.000.000	100,0

Thời điểm thực hiện việc chuyển nhượng: / /

II. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Điều lệ Công ty được sửa đổi phù hợp với nội dung thay đổi Đăng ký doanh nghiệp. Nội dung được sửa đổi trong Điều lệ Công ty là:

Điều 4: Cơ cấu và phương thức huy động vốn

Điều 6: Cổ đông sáng lập

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua phương án sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của công ty theo đúng quy định của pháp luật, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.704.609** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 16.704.609** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý: Không có.**

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến: Không có.**

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội và pháp luật hiện hành, phương án sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đoàn chủ tịch báo cáo phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016 của Công ty:

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng.

Căn cứ mục 30.2.11 - khoản 30.2 Điều 30 - Điều lệ Công ty "*Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính mới*"

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành, HĐQT đề xuất phương án như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán được chấp thuận có tên dưới đây thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016 và soát xét Báo cáo tài chính quý, sáu tháng đảm bảo một số tiêu chí như: năng lực của doanh nghiệp kiểm toán, chất lượng kiểm toán, chi phí hợp lý....

1) Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC)

2) Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế PNT

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy

ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016 và soát xét Báo cáo tài chính quý, sáu tháng.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016 của Công ty:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.704.609** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 16.704.609** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý: Không có.**

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến: Không có.**

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2016 nêu trên, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, thay mặt Ban kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại Đại hội

Tiếp theo, thừa ủy quyền của Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Sau khi nghe Ban Thư ký trình bày toàn văn dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty tại Đại hội, Đoàn chủ tịch đã lấy biểu quyết của Đại hội bằng hình thức giơ tay.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% thông qua toàn văn Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

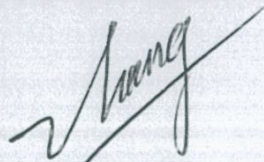
Toàn thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã nhất trí 100% những nội dung ghi trong biên bản này.

Biên bản này được lập xong vào hồi 11 h 00 phút ngày 20 tháng 04 năm 2016 ngay khi Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện được bế mạc.

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2016

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phạm Cao Thắng

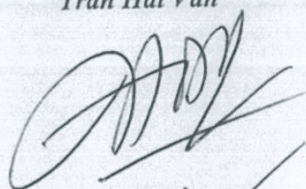


Trần thị Hòa

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Trần Hải Vân



Lê Huy Đồng



Nguyễn Huyền Sơn

